

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **518/2021/HSST**

Ngày: 08/12/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Trần Thị Mộng Hà.

**Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Thiệu Thị Phi Loan- Cán bộ hưu trí

Ông Trần Văn Chánh- Cán bộ hưu trí.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Đình Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 566/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 543/2021/QĐXXST-HS ngày 24/11/2021 đối với các bị cáo:

**1. Vũ Đình Th;** Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1979; Tại: tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký HKTT: 32/160, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: 32/160, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình Th, sinh năm: 1957 và bà Nguyễn Thị Hoàng T, sinh năm: 1955; Có vợ là Nguyễn Thị Thảo Q, sinh năm: 1987; Có 02 con, lớn sinh năm: 2016 nhỏ sinh năm: 2019.

Tiền án: không

Tiền sự: ngày 27/07/2020 bị chủ tịch ủy ban nhân dân phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000đ, ngày 01/09/2020 bị cáo đã nộp phạt.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo lệnh số 1395/LCĐKNCT ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B.

**2. Nguyễn Quốc T;** Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1988; Tại : tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký HKTT: thôn 12, xã E, huyện E, tỉnh Đ; Chỗ ở hiện nay: 92, tổ 4, khu phố 3, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc

tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quốc Th, sinh năm: 1962 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1964; Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm: 1988; Có 02 con, lớn sinh năm: 2018, nhỏ sinh năm: 2021;

Tiền án: không

Tiền sự: ngày 27/07/2020 bị chủ tịch ủy ban nhân dân phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000đ, ngày 01/09/2020 bị cáo đã nộp phạt.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo lệnh số 1394/LCĐKNCT ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B.

(Các bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 27/07/2020, Vũ Đình Th, Nguyễn Quốc T đã bị Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Vào khoảng 18 giờ ngày 13/01/2021, tại tiệm tạp hóa “C” thuộc tổ 7, khu phố 7, phường L, thành phố B do chị Trần Thị L làm chủ; Th cùng với T, Nguyễn Cao H, Trịnh Hoàng Th, Lê Trung D, Nguyễn Quang M tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài “Cào Rùa”.

Cách thức đánh bạc như sau: Mỗi ván bài người chơi phải đặt trước 10.000đ (mười nghìn đồng) sau đó dùng bộ bài tây 52 lá, chia mỗi người 3 lá bài, rồi tính điểm để phân thắng thua. Người chơi có điểm cao nhất là người thắng cược và sẽ được hưởng toàn bộ số tiền của những người chơi còn lại đã đặt cược. Cách tính điểm: Át (A) tính 01 điểm, lá bài in số (2,3,4...) tính điểm tương đương số in trên lá bài đó, lá hình Tây tính 10 điểm. Bài có điểm cao nhất là bài có 03 lá bài hình Tây ví dụ (JQK), (JJJ)...(gọi là ba tây), Sau đó là những bài có điểm lần lượt là 9,8,7..., điểm thấp nhất là những bài có tổng điểm của 03 lá bài bằng 10, 20, 30 gọi là “bù” (không điểm). Sau khi tính điểm xong, tất cả những người tham gia sẽ ngửa bài và so sánh với nhau, bài ai lớn nhất sẽ ăn hết các bài còn lại, nếu có từ 02 (hai) người chơi cùng bằng điểm hoặc cùng ba tây thì người chơi so sánh theo chất “Cơ, rô, chuồn, bích” theo thứ tự từ lớn đến nhỏ để tìm ra người thắng.

Số tiền mỗi người sử dụng đánh bạc như sau:

- Vũ Đình Th mang theo và sử dụng số tiền 140.000đ (Một trăm bốn mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Th thua hết số tiền 140.000đ (Một trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Nguyễn Quốc T mang theo và sử dụng số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc T hòa (không thắng, không thua). Khi bị bắt bị thu giữ số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc.

- Nguyễn Cao H mang theo và sử dụng số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc H thắng 470.000đ (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) được tổng số tiền 720.000đ (Bảy trăm hai mươi nghìn

đồng). Khi bị bắt bị thu giữ số tiền 720.000đ (Bảy trăm hai mươi nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc.

- Trịnh Hoàng Th mang theo và sử dụng số tiền 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc Th thua 280.000đ (Ba trăm tám mươi nghìn đồng), còn lại 170.000đ (Một trăm bảy mươi nghìn đồng). Khi bị bắt bị thu giữ số tiền 170.000đ (Một trăm bảy mươi nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc.

- Nguyễn Quang M mang theo 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng) và sử dụng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, M thua số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), khi bị bắt bị thu giữ số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc. Số tiền 1.650.000đ (Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) M không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan Công an không thu giữ.

- Lê Trung D mang theo và sử dụng 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc D hòa. Khi bị bắt bị thu giữ số tiền 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc.

Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, Th, T đang đánh bạc cùng với D, Th, M, H thì bị Công an phường L phát hiện thu giữ số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.160.000đ (Một triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Thu giữ vật chứng liên quan đến việc đánh bạc:

+ 01 bộ bài tây 52 lá dùng vào việc đánh bạc;

+ 1.160.000đ (Một triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng) là tiền dùng vào việc đánh bạc.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu giữ và trả cho chủ sở hữu các tài sản không liên quan đến vụ án gồm:

+ 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7 màu đen, số Imei 1: 353415082632053, số Imei 2: 353416082632051 đã trả cho Vũ Đình Th.

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, số Imei 1: 869347033266714, số Imei 2: 86934703366706 và 01 điện thoại di động hiệu Realme 5 Pro màu đen số Imei 1: 863893040724357, số Imei 2: 863893040724340 trả cho Nguyễn Quốc T.

Tại cáo trạng số 581/CT-VKS-HS ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã truy tố Vũ Đình Th, Nguyễn Quốc T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ hình hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Đình Th, Nguyễn Quốc T mỗi bị cáo mức hình phạt từ 08 (Tám) tháng đến 10 (Mười) tháng cải tạo không giam giữ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:** Đối với hành vi, quyết định tố tụng

của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

## **[2] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh:**

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ có tại hồ sơ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 13/01/2021, tại tiệm tạp hóa “C” thuộc tổ 7, khu phố 7, phường L, thành phố B do chị Trần Thị L làm chủ. Vũ Đình Th, Nguyễn Quốc T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc tiếp tục cùng với Trịnh Hoàng Th, Nguyễn Quang M, Lê Trung D, Nguyễn Cao H đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài “Cào Rùa” với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.160.000đ (Một triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng) thì bị Công an phường L phát hiện chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý. Căn cứ khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 hành vi của các bị cáo cấu thành tội “Đánh bạc”.

**[3] Về các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng:** Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an ninh xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Tuy nhiên cũng xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người thực hành, số tiền sử dụng đánh bạc không lớn, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Đồng thời xét thấy bị cáo Th và bị cáo T là lao động chính trong gia đình, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên không cần thiết phải khấu trừ thu nhập của các bị cáo.

Đối với Trần Thị L là chủ tiệm tạp hóa “C” địa chỉ tổ 7, khu phố 7, phường L, thành phố B nơi các bị cáo đánh bạc. Quá trình điều tra đã làm rõ L không liên quan đến hành vi đánh bạc nên không có cơ sở ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L là phù hợp.

Đối với Nguyễn Cao H, Trịnh Hoàng Th, Nguyễn Quang M, Lê Trung D có hành vi đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an thành phố B đã xử phạt hành chính là phù hợp.

## **[4] Về biện pháp tư pháp:**

### **\*Về biện pháp tư pháp:**



+ 01( Một) bộ bài tây 52 lá các bị cáo dùng vào việc đánh bạc không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

+ Số tiền 1.160.000đ( Một triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung quỹ là phù hợp.

**[5] Về án phí HSST:** mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố các bị cáo Vũ Đình Th, Nguyễn Quốc T phạm tội “ Đánh bạc”.

- Xử phạt: Bị cáo Vũ Đình Th 08 ( Tám) tháng cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T 08 ( Tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Vũ Đình Th cho ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Vũ Đình Th.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc T cho ủy ban nhân dân phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Quốc T.

2. Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01( Một) bộ bài tây 52 lá.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 1.160.000đ( Một triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

Theo biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số 0002334 ngày 07/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

3. Về án phí HSST: mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Mộng Hà**

